

Tăng tỷ trọng

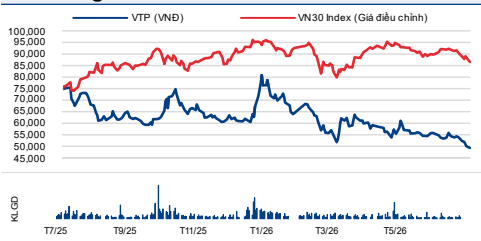
Giá mục tiêu: VNĐ63,224

Tiềm năng tăng/giảm: 28.2%

Giá cổ phiếu (đồng) (20/7/2026)	49,300
Mã Bloomberg	VTP VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	49,300-80,795
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	50,233
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	10,006
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	381
Sig CP lưu hành (tr.đv)	203
Sig CP NN được sở hữu (tr.đv)	84.7
Sig CP NN được mua (tr.đv)	76.8
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	49.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	4.57%
Tỷ lệ freefloat	0%
Cổ đông lớn	TĐ Viettel (60.8%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-25A	12-26F	12-27F
DT thuần (tỷ đồng)	20,847	23,083	25,343
EBITDA đc (tỷ đồng)	581	689	863
LNTT (tỷ đồng)	514	511	619
LNT ĐC (tỷ đồng)	303	304	368
FCF (tỷ đồng)	228	52.0	(99.3)
EPS ĐC (đồng)	2,122	2,125	2,573
DPS (đồng)	1,278	1,278	1,704
BVPS (đồng)	12,372	11,451	11,559
T.trưởng EBITDA (%)	28.9	18.7	25.2
T.trưởng EPS ĐC (%)	5.70	0.02	21.1
Tăng trưởng DPS (%)	38.8	0	33.3
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	2.79	2.99	3.40
Tỷ suất LNTT (%)	2.47	2.21	2.44
Tỷ suất LNT ĐC (%)	1.94	1.75	1.93
Tỷ lệ LN trả CT (%)	45.1	45.1	49.7
Nợ thuần/VCSH (%)	86.6	58.1	80.2
ROAE (%)	24.1	19.8	21.0
ROACE (%)	24.8	19.3	20.6
EV/doanh thu (lần)	0.41	0.49	0.47
EV/EBITDA ĐC (lần)	14.7	16.4	13.7
P/E ĐC (lần)	23.2	23.2	19.2
P/B (lần)	3.98	4.31	4.27
Lợi suất cổ tức (%)	2.59	2.59	3.46

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

VTP là doanh nghiệp chuyển phát đứng thứ hai về doanh thu tại Vietnam và đang chuyển mình thành doanh nghiệp logistics. VTP là thành viên của Tập đoàn Viettel - tập đoàn viễn thông lớn nhất tại Việt Nam.

Chuyên viên phân tích

Trần Thị Thu Nga, CFA

Trưởng phòng, Ngành Công Nghiệp & nga.tttthu@hsc.com.vn

+84 24 3933 4693 Ext. 4807

Được phê duyệt dự án cửa khẩu thông minh

- Vào ngày 17/7, VTP đã được phê duyệt làm chủ đầu tư dự án cửa khẩu thông minh tại Cửa khẩu Quốc tế Kim Thành (Lào Cai). HSC dự báo khi hoàn thành toàn bộ vào năm 2032, dự án sẽ mang lại doanh thu hằng năm từ 0,5-1 nghìn tỷ đồng, tương đương 2-5% doanh thu năm 2025 của VTP.
- Trong Q2/2026, HSC dự báo lợi nhuận thuần đạt 70 tỷ đồng, giảm 28% so với cùng kỳ (tăng 80% so với quý trước) và bằng 17,3% dự báo cả năm 2026 của chúng tôi. Lợi nhuận giảm so với cùng kỳ chủ yếu là do tỷ suất lợi nhuận bị thu hẹp vì giá dầu diesel tăng. HSC đang xem xét lại các dự báo.
- HSC đang xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu sau khi giá cổ phiếu suy giảm gần đây (giảm 11% trong 1 tháng qua và 18% trong 3 tháng qua).

VTP được phê duyệt phát triển dự án cửa khẩu thông minh Kim Thành

Vào ngày 17/7/2026, UBND tỉnh Lào Cai đã phê duyệt VTP làm chủ đầu tư dự án cửa khẩu thông minh tại Cửa khẩu Quốc tế Kim Thành. Dự án hướng đến rút ngắn quy trình thông quan thông qua số hóa và tự động hóa, qua đó từng bước gia tăng lưu lượng hàng hóa xử lý qua cửa khẩu.

Dự án này chưa được HSC đưa vào dự báo. Tuy nhiên, chúng tôi không kỳ vọng dự án sẽ đóng góp đáng kể vào doanh thu và lợi nhuận năm 2027. Về dài hạn, dự án có thể tạo hiệu ứng cộng hưởng với mảng chuyển phát và logistics của VTP nhờ kết nối lưu lượng hàng hóa từ cửa khẩu với hạ tầng trong nước của công ty. HSC dự báo khi đi vào vận hành toàn bộ (vào năm tài chính 2032), dự án sẽ mang lại doanh thu hằng năm từ 500-1.000 tỷ đồng (tương đương 2-5% doanh thu năm 2025 của VTP và so với mức 2-3 nghìn tỷ đồng dự kiến từ khu logistics Lạng Sơn).

HSC trình bày chi tiết dự án tại trang 2 của báo cáo này.

Dự báo KQKD Q2/2026

Trong Q2/2026, HSC dự báo doanh thu HKKD cốt lõi (doanh thu từ chuyển phát và logistics, thường chiếm khoảng 80% tổng doanh thu) đạt 4 nghìn tỷ đồng (tăng 25% so với cùng kỳ) và lợi nhuận thuần đạt 70 tỷ đồng, giảm 28% so với cùng kỳ (nhưng tăng 80% so với quý trước). Doanh thu tăng mạnh dự kiến nhờ sản lượng tăng và giá bán bình quân cao hơn, khi VTP áp dụng phụ phí nhiên liệu 10% cho toàn bộ dịch vụ trong suốt kỳ nhằm bù đắp một phần mức tăng của giá dầu diesel (DO). Phần chi phí tăng thêm không được chuyển sang khách hàng thông qua phụ phí nhiên liệu cũng sẽ gây áp lực lên tỷ suất lợi nhuận và lợi nhuận thuần.

Nếu đạt kết quả này, doanh thu HKKD cốt lõi và lợi nhuận thuần nửa đầu năm 2026 của VTP sẽ đạt lần lượt 7,8 nghìn tỷ đồng (tăng 29% so với cùng kỳ) và 109 tỷ đồng (giảm 35% so với cùng kỳ), tương đương 45% và 27% dự báo của HSC.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 21/7.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: Ước tính lợi nhuận Q2/2026, VTP

HSC ước tính lợi nhuận Q2/2026 đạt 70 tỷ đồng (giảm 28% so với cùng kỳ nhưng tăng 80% so với quý trước)

Tỷ đồng	Dự báo Q2/26	Svck	Svqt	Dự báo 6T26	Svck	% dự báo cả năm của HSC
Doanh thu 'cốt lõi'	4,000	25.2%	5.2%	7,803	29.2%	44.6%
Lợi nhuận thuần	70	-27.8%	79.5%	109	-34.5%	26.9%

Nguồn: VTP, HSC

Đầu tháng 7, VTP đã giảm phụ phí nhiên liệu xuống 5% sau khi giá dầu diesel trong nước hạ nhiệt. Chi phí nhiên liệu vẫn là rủi ro chính đối với lợi nhuận của VTP, nhất là sau khi chiến tranh Mỹ-Iran leo thang trở lại gần đây. Giá dầu đã phục hồi 10% trong 1 tháng qua; giá các sản phẩm phái sinh như dầu diesel nhiều khả năng cũng sẽ tăng tương ứng. Do đó, HSC nhận thấy rủi ro KQKD thực hiện nửa cuối năm 2026 và cả năm 2026 thấp hơn dự báo, do trước đó chúng tôi dự kiến căng thẳng sẽ hạ nhiệt và giá dầu giảm trong 6 tháng cuối năm 2026.

Dự án cửa khẩu thông minh mới: Thông tin chi tiết

Dự án có diện tích 7,9 ha, bao gồm hệ thống thông quan thông minh, kho bãi, logistics, quản lý phương tiện và nền tảng thương mại số, nhằm nâng cao hiệu quả thông quan và giảm ùn tắc tại cửa khẩu.

Dự án sẽ được triển khai theo ba giai đoạn. Giai đoạn 1 tập trung hoàn tất các thủ tục phê duyệt và xây dựng hạ tầng cốt lõi, với mục tiêu đưa các hạng mục chính vào vận hành trong năm 2027. Giai đoạn 2 và 3 sẽ mở rộng công suất và triển khai thêm các công nghệ để hoàn thành toàn bộ dự án vào năm 2032.

Đáng chú ý, đây là lần đầu tiên VTP được phê duyệt làm chủ đầu tư một dự án cửa khẩu thông minh. Đây cũng là dự án cửa khẩu thông minh thứ ba tại Việt Nam, sau Hữu Nghị (Lạng Sơn, được phê duyệt vào tháng 11/2024) và Móng Cái (Quảng Ninh, được phê duyệt vào tháng 1/2026); trong khi dự án Kim Thành được Chính phủ phê duyệt vào tháng 3/2026.

HSC lưu ý rằng để đón đầu lưu lượng hàng hóa gia tăng sau khi dự án Cửa khẩu Thông minh Hữu Nghị (do chính quyền địa phương phát triển) đi vào hoạt động, VTP đã đầu tư Khu logistics Lạng Sơn nằm liền kề Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị. Tuy nhiên, do không phải là chủ đầu tư dự án cửa khẩu, VTP có ít quyền kiểm soát tiến độ triển khai và khó có thể thu hút toàn bộ lưu lượng hàng hóa gia tăng vào khu logistics của mình.

Ngược lại, với vai trò là chủ đầu tư dự án Cửa khẩu Thông minh Kim Thành, VTP sẽ có toàn quyền kiểm soát tiến độ triển khai và có vị thế thuận lợi để hưởng trọn mức tăng lưu lượng hàng hóa dự kiến khi dự án đi vào hoạt động.

Hiện tại, Kim Thành tiếp nhận xử lý khoảng 500 container/ngày, so với khoảng 1.000 container tại Hữu Nghị và khoảng 700 container tại Móng Cái.

Luật Thương mại điện tử mới: Tích cực đối với VTP

Luật Thương mại điện tử mới của Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 1/7/2026, yêu cầu các nền tảng thương mại điện tử lớn hợp tác với nhiều đơn vị logistics phải hiển thị tất cả các đối tác giao hàng đủ điều kiện và cho phép người mua lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ mong muốn khi thanh toán.

Trước đây, việc phân bổ đơn hàng phần lớn do hệ thống nội bộ của các nền tảng quyết định và thường ưu tiên dịch vụ của chính nền tảng. Ví dụ, Shopee, nền tảng thương mại điện tử lớn nhất Việt Nam, thường phân bổ phần lớn đơn hàng cho đơn vị logistics Shopee Express.

HSC đánh giá thay đổi pháp lý này có lợi hơn cho các nhà cung cấp dịch vụ logistics không trực thuộc nền tảng, do quy định mới sẽ đảm bảo tính công bằng và nâng cao quyền lựa chọn của khách hàng. Đối với VTP, thay đổi này có thể mở rộng cơ hội giành thêm sản lượng bưu kiện dựa trên chất lượng dịch vụ và lựa chọn của khách hàng, thay vì chỉ phụ thuộc vào việc phân bổ của nền tảng.

Xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu

Sau khi giá cổ phiếu giảm 11% trong 1 tháng và 18% trong 3 tháng qua, có thể do tâm lý thị trường chung suy yếu và lo ngại về giá nhiên liệu, VTP đang giao dịch ở mức EV/EBITDA điều chỉnh trượt dự phóng 1 năm là 13,6 lần (theo dự báo hiện tại của HSC), thấp hơn nhiều so với bình quân từ năm 2021 ở mức 17 lần. Mặc dù vậy, HSC đang xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu sau đợt giảm giá cổ phiếu gần đây.

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Doanh thu	20,735	20,847	23,083	25,343	28,262
Lợi nhuận gộp	1,005	1,137	1,239	1,483	1,736
Chi phí BH&QL	(554)	(639)	(710)	(799)	(912)
Thu nhập khác	1.43	10.6	1.57	1.71	1.90
Chi phí khác	(0.85)	(16.3)	(0.94)	(1.02)	(1.13)
EBIT	452	493	530	684	825
Lãi vay thuần	31.2	21.5	(18.7)	(65.8)	(93.6)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	-	-	-	-	-
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	-	-	-	-	-
LNTT	483	514	511	619	731
Chi phí thuế TNDN	(100)	(110)	(106)	(128)	(152)
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	383	405	405	490	580
Lợi nhuận thuần ĐC	248	303	304	368	435
EBITDA ĐC	450	581	689	863	1,046
EPS (đồng)	2,680	2,833	2,834	3,431	4,056
EPS ĐC (đồng)	1,737	2,122	2,125	2,573	3,042
DPS (đồng)	921	1,278	1,278	1,704	2,130
Slg CP bình quân (triệu đv)	143	143	188	203	203
Slg CP cuối kỳ (triệu đv)	143	143	203	203	203
Slg CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	143	143	203	203	203
Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Tiền & tương đương tiền	390	350	1,006	874	592
Đầu tư ngắn hạn	1,430	2,093	1,847	2,027	2,261
Phải thu khách hàng	2,157	2,663	2,885	3,168	3,533
Hàng tồn kho	279	153	185	203	226
Các tài sản ngắn hạn khác	472	441	462	507	565
Tổng tài sản ngắn hạn	4,728	5,698	6,384	6,779	7,177
TSCĐ hữu hình	691	989	1,628	1,976	2,309
TSCĐ vô hình	53.7	72.9	65.8	58.3	50.4
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Đầu tư dài hạn	75.0	41.6	46.0	50.6	56.4
Đầu tư vào Cty LD,LK	30.0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	785	727	847	930	1,037
Tổng tài sản dài hạn	1,635	1,831	2,587	3,015	3,453
Tổng cộng tài sản	6,364	7,529	8,971	9,794	10,631
Nợ ngắn hạn	1,376	1,364	1,500	1,647	1,696
Phải trả người bán	661	857	923	1,014	1,130
Nợ ngắn hạn khác	2,513	2,818	3,159	3,465	3,860
Tổng nợ ngắn hạn	4,676	5,238	5,785	6,331	6,895
Nợ dài hạn	72.5	487	823	1,073	1,339
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	-	-	-	-
Nợ dài hạn khác	26.5	35.9	39.8	43.7	48.7
Tổng nợ dài hạn	99.0	523	863	1,117	1,387
Tổng nợ phải trả	4,775	5,761	6,647	7,448	8,282
Vốn chủ sở hữu	1,588	1,768	2,324	2,346	2,348
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
Tổng vốn chủ sở hữu	1,588	1,768	2,324	2,346	2,348
Tổng nợ phải trả và VCSH	6,364	7,529	8,971	9,794	10,631
BVPS (đ)	11,114	12,372	11,451	11,559	11,571
Nợ thuần*/(tiền mặt)	1,058	1,501	1,318	1,846	2,442

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
EBIT	452	493	530	684	825
Khấu hao	(133)	(189)	(261)	(301)	(366)
Lãi vay thuần	31.2	21.5	(18.7)	(65.8)	(93.6)
Thuế TNDN đã nộp	(127)	(104)	(106)	(128)	(152)
Thay đổi vốn lưu động	(407)	427	(189)	(210)	(271)
Khác	(129)	(172)	569	83.1	107
LCT thuần từ HKKD	(131)	759	945	542	637
Đầu tư TS dài hạn	(374)	(530)	(893)	(641)	(692)
Góp vốn & đầu tư	(1,124)	(2,814)	0	0	0
Thanh lý	1,435	2,182	0	0	0
Khác	130	90.8	(125)	(87.5)	(113)
LCT thuần từ HĐĐT	68.2	(1,072)	(1,017)	(728)	(805)
Cổ tức trả cho CSH	(180)	(132)	(259)	(346)	(432)
Thu từ phát hành CP	0	0	511	0	0
Tăng/giảm nợ	(263)	403	472	397	314
Khác	0	0	3.85	3.89	5.03
LCT thuần từ HĐTC	(443)	271	728	55.2	(114)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	-	-	-	-	-
LCT thuần trong kỳ	(506)	(41.8)	656	(132)	(282)
Ảnh hưởng của tỷ giá	0.92	2.10	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	(505)	(39.7)	656	(132)	(282)
Dòng tiền tự do	(505)	228	52.0	(99.3)	(55.1)
Các chỉ số tài chính	12-24A	12-25A	12-26F	12-27F	12-28F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	4.85	5.46	5.37	5.85	6.14
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	2.17	2.79	2.99	3.40	3.70
Tỷ suất LNT (%)	1.85	1.94	1.75	1.93	2.05
Thuế TNDN hiện hành (%)	20.7	21.3	20.7	20.7	20.7
Tăng trưởng doanh thu (%)	5.86	0.54	10.7	9.79	11.5
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	30.9	28.9	18.7	25.2	21.2
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	7.27	22.2	0.14	21.1	18.2
Tăng trưởng EPS (%)	0.05	5.70	0.02	21.1	18.2
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	7.27	22.2	0.14	21.1	18.2
Tăng trưởng DPS (%)	(27.9)	38.8	0	33.3	25.0
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	34.4	45.1	45.1	49.7	52.5
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	24.1	24.1	19.8	21.0	24.7
ROACE (%)	27.2	24.8	19.3	20.6	22.9
Vòng quay tài sản (lần)	3.24	3.00	2.80	2.70	2.77
Tiềm mặt HD/EBIT (lần)	(0.29)	1.54	1.78	0.79	0.77
Số ngày tồn kho	5.17	2.83	3.09	3.10	3.11
Số ngày phải thu	39.9	49.3	48.2	48.5	48.6
Số ngày phải trả	12.2	15.9	15.4	15.5	15.6
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	66.9	86.6	58.1	80.2	106
Nợ/tài sản (%)	22.8	25.0	26.3	28.1	28.9
EBIT/lãi vay (lần)	N/a	N/a	28.3	10.4	8.81
Nợ/EBITDA (lần)	2.48	2.76	2.98	2.80	2.58
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.01	1.09	1.10	1.07	1.04
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	0.39	0.41	0.49	0.47	0.44
EV/EBITDA ĐC (lần)	18.0	14.7	16.4	13.7	11.9
P/E (lần)	18.4	17.4	17.4	14.4	12.2
P/E ĐC (lần)	28.4	23.2	23.2	19.2	16.2
P/B (lần)	4.44	3.98	4.31	4.27	4.26
Lợi suất cổ tức (%)	1.87	2.59	2.59	3.46	4.32

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn